

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả đạt yêu cầu khóa học kế toán trưởng

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 3858/QĐ/BGD&ĐT-TCCB ngày 28 tháng 06 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo “Về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng”;

Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-BKH ngày 27 tháng 11 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch;

Căn cứ Thông tư số 119/2011/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện việc tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng;

Căn cứ Quyết định mở lớp số 83/QĐ-KTKH-ĐT&BDCB ngày 19 tháng 3 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng;

Căn cứ kết quả kiểm tra hoàn thành khóa học bồi dưỡng Kế toán trưởng Đơn vị kế toán Nhà nước của lớp KTTHCSN03-2014 TÂY GIANG,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đạt yêu cầu khóa học Kế toán trưởng Đơn vị kế toán Nhà nước và cấp “Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng” cho 42 học viên lớp KTTHCSN03-2014 TÂY GIANG (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Trưởng Khoa đào tạo & Bồi dưỡng cán bộ, các đơn vị có liên quan và các học viên có tên ở điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Bộ Tài chính (để b/c);
- BGH (để b/c);
- Lưu: VT, Khoa ĐT&BDCB.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG
ThS.Trần Văn Long

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐẠT YÊU CẦU
KHÓA HỌC BỒI DƯỠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG ĐƠN VỊ KẾ TOÁN NHÀ NƯỚC
KTTHCSN03-2014 TÂY GIANG

Thời gian khóa học từ ngày 15/03/2014 đến ngày 20/04/2014

(Kèm theo Quyết định công nhận kết quả số 141/QĐ-KTKH-ĐT&BDTCB ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Hiệu trưởng
và kèm theo Quyết định mở lớp số 83/QĐ-KTKH-ĐT&BDTCB ngày 19 tháng 03 năm 2014 của Hiệu trưởng)

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Nơi sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Bằng cấp	Ngành đào tạo	Thời gian thực tế công tác TC, KT, Kiểm toán	Xếp loại
		Nam	Nữ						
1	Trần Thị Thúy Ái		1982	Quảng Nam	Trung tâm KT Quy Đất	Trung cấp	Kế toán	3	GIỎI
2	Briú Amói	1973		Quảng Nam	KT UBND xã Axan	Trung cấp	Kế toán	9	KHÁ
3	Ploong Anh	1985		Quảng Nam	KT UBND Xã Gari	Trung cấp	Kế toán	6	GIỎI
4	Chế Ánh	1980		Quảng Nam	VP Huyện Ủy	Trung cấp	Kế toán	8	GIỎI
5	Avô Bích	1990		Quảng Nam	Kế toán xã Bhalê	Trung cấp	Kế toán	3	GIỎI
6	Nguyễn Thị Bình		1981	Quảng Nam	Trung Tâm VH TT	Đại học	Kế toán	3	GIỎI
7	Trương Thị Mỹ Châu		1982	Đà Nẵng	Phòng NN và PTNT huyện Tây Giang	Cao đẳng	Kế toán	9	GIỎI
8	Hôihih Danh	1980		Quảng Nam	Ban QL DA ĐTXD	Trung cấp	Kế toán	6	KHÁ
9	Phan Thị Danh		1981	Quảng Nam	TT Y Tế	Trung cấp	Kế toán	10	GIỎI
10	Đặng Thị Anh Đào		1984	Quảng Nam	BHXH huyện	Đại học	Kế toán	5	GIỎI
11	Đinh Thị Đào		1979	Đà Nẵng	Phòng LĐTBXH	Trung cấp	Kế toán	14	GIỎI

Stt	Họ và tên		Năm sinh		Nơi sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Bằng cấp	Ngành đào tạo	Thời gian thực tế công tác TC, KT, Kiểm toán	Xếp loại
			Nam	Nữ						
12	Hóih	Diên	1988		Quảng Nam	KT Atiêng	Cao đẳng	Kế toán	5	KHÁ
13	Pơ Loong Thị	Dinh		1987	Quảng Nam	KT UBND xã Axan	Trung cấp	Kế toán	3	GIỎI
14	Lưu Thị Kim	Dung		1978	Đà Nẵng	Trung tâm BDCT	Trung cấp	Kế toán	11	GIỎI
15	Trần Thị Ngọc	Hà		1986	Quảng Nam	Trung tâm Dạy Nghề	Cao đẳng	Kế toán	4	GIỎI
16	Hứa Thị Thúy	Hằng		1984	Quảng Nam	Liên đoàn Lao động huyện	Cao đẳng	Kế toán	4	GIỎI
17	Dương Thị	Hạnh		1984	Quảng Nam	KT Trường PTDTBT Bhalê	Trung cấp	Kế toán	7	GIỎI
18	Ông Thị Minh	Hiếu		1981	Đà Nẵng	Phòng VHHT	Trung cấp	Kế toán	10	GIỎI
19	Polooong Thị	Hới		1991	Quảng Nam	KT xã Tr'hy	Trung cấp	Kế toán	3	GIỎI
20	Lê Thị	Huế		1980	Quảng Nam	KT Đài TTHTG	Trung cấp	Kế toán	11	GIỎI
21	Đinh Thị Thanh	Hương		1983	Đà Nẵng	Thanh Tra huyện	Đại học	Kế toán	6	GIỎI
22	Ngô Thị	Huy		1983	Quảng Nam	Phòng Nội Vụ	Trung cấp	Kế toán	9	GIỎI
23	Hồ Ngọc	Huy	1980		Đà Nẵng	Phòng Tài Chính KH	Đại học	Kế toán	2	GIỎI
24	Lê Thị	Lai		1983	Quảng Nam	Hội LHPN huyện	Trung cấp	Kế toán	10	GIỎI
25	Bríu Thị	Lệ		1990	Quảng Nam	KT trường Mầm non Tuổi Hoa	Trung cấp	Kế toán	3	GIỎI
26	Tạ Thị	Lộc		1983	Quảng Nam	Trường TH Atiêng	Đại học	Kế toán	3	GIỎI
27	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ			1985	TT Huế	Phòng GD và ĐT huyện	Cao đẳng	Kế toán	4	GIỎI
28	Lê Thị	Nga		1984	Thanh Hóa	UBND xã Lăng	Trung cấp	Kế toán	5	GIỎI
29	Pơ loong	Nghi	1988		Quảng Nam	UBND xã Atiêng	Trung cấp	Kế toán	4	GIỎI
30	Hóih	Nghiều	1990		Quảng nam	BQL DAXD và PT rừng	Cao đẳng	Kế toán	3	GIỎI
31	Bling	Như	1989		Quảng Nam	Trường Tiểu học Tr'Hy	Trung cấp	Kế toán	6	KHÁ
32	Hồ Thị Xuân	Nờ		1982	Đà Nẵng	KT VP DK QSD Đất	Trung cấp	Kế toán	6	GIỎI

Stt	Họ và tên		Năm sinh		Nơi sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Bằng cấp	Ngành đào tạo	Thời gian thực tế công tác TC, KT, Kiểm toán	Xếp loại
			Nam	Nữ						
33	Zor râm	Nước	1985		Quảng Nam	UBND xã Avương	Trung cấp	Kế toán	4	GIỎI
34	Trần Thị Mỹ Phúc			1991	Đà Nẵng	Trường PTDTBT & THCS Ch' Om	Cao đẳng	Kế toán	3	GIỎI
35	Alăng	Prinh	1975		Quảng Nam	Kế toán xã Ch' Om	Trung cấp	Kế toán	9	KHÁ
36	Nguyễn Đức Thuận		1973		Vĩnh Phúc	Trường Nguyễn Bá Ngọc	Trung cấp	Kế toán	5	GIỎI
37	Nguyễn Văn Thương		1985		Quảng Nam	Trường PTDTNT	Đại học	Kế toán	2	GIỎI
38	Ngô Thị Lệ Thương			1982	Quảng Nam	Hội Nông dân huyện	Đại học	Kế toán	2	GIỎI
39	Nguyễn Thanh Tiến		1979		Quảng Nam	Trường THPT Tây Giang	Đại học	Kế toán	3	GIỎI
40	Lê Phước Tri		1981		Đà Nẵng	TT Y Tế	Cao đẳng	Kế toán	10	GIỎI
41	Lương Thị Ái Vân			1980	Quảng Nam	KT phòng Dân tộc	Trung cấp	Kế toán	8	GIỎI
42	Trần Thị Yên			1982	Quảng Nam	KT UBND xã Anông	Đại học	Kế toán	9	GIỎI

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Quang Châu



ThS. Trần Văn Long